

Bản án số: 202/2025/HS-PT

Ngày 21 - 4 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Quang;

Ông Nguyễn Đình Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Mỹ Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2025/TLPT-HS ngày 19 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo Huỳnh Lệ T và các bị cáo khác; do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 212/2024/HS-ST ngày 31-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán. Các bị cáo có kháng cáo như sau:

1. Huỳnh Lệ T, sinh năm 1969 tại Long An; Căn cước công dân số: 08016900682X; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp C, xã G, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T1 (đã chết) và bà Lê Thị T2 (đã chết); có chồng tên Châu Văn T3 và có 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 49/2025/LCĐKNCT ngày 04-4-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Thị Bé H, sinh năm 1962 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 07016200424X; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp C, xã G, huyện Đ,

tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); có chồng tên Cao Văn P (đã chết) và có 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 50/2025/LCĐKNCT ngày 04-4-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Thị Thu H1, sinh năm 1990 tại Đồng Nai; Căn cước công dân số: 07519002004X; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp C, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị G; có chồng tên Nguyễn Minh C và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08-11-2023 đến ngày 11-11-2023; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 51/2025/LCĐKNCT ngày 04-4-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Thị T4, sinh năm 1970 tại Long An; Căn cước công dân số: 07517001002X; nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: Ấp A, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; giới tính: Nữ; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 00/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và Nguyễn Thị X (đã chết); có chồng tên Đoàn Văn C1 và có 05 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08-11-2023 đến ngày 11-11-2023; hiện nay, bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh số: 52/2025/LCĐKNCT ngày 04-4-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Nội dung chính:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 08/11/2023, tại nhà Huỳnh Lệ T ở Ấp C, xã G, huyện Đ, T, H1, T và H, rủ nhau đánh bạc, thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài “Tứ sắc”. Trước khi đánh bạc, T chuẩn bị 01 tấm vải màu xanh, kích thước 01m x 02m; 01 bóng đèn thấp sáng; 02 bộ bài tứ sắc và 01 hộp bằng sắt để thu tiền “xâu”; đồng thời, T trực tiếp đánh bạc, thu tiền xâu.

Cách thức đánh bạc như sau: Các bị cáo sử dụng bộ bài tứ sắc 112 lá bài gồm. “Tướng, S, T5, X1, P1, M, T6” với 04 màu trắng, xanh, vàng, đỏ chia đều cho 04 tụ. Mỗi tụ chia làm 20 lá bài, người chia bài được 21 lá bài, số bài còn lại được úp trên chiếu bạc dùng để kéo bài. Người chia bài đánh ra 01 lá bài lẻ xuống, sau đó theo thứ tự vòng từ phải qua trái, lần lượt từng người chơi tiếp theo có thể “ăn” lá bài lẻ đó nếu hợp lại đủ bộ chắn với bài cầm trên tay và đánh đi lá bài lẻ. Nếu không “ăn” thì rút 01 lá bài để trên chiếu bạc rồi đánh đi lá bài lẻ cho đến khi hết bài trên chiếu bạc. Quy định số tiền đặt cược mỗi ván từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng, mỗi ván bài sẽ có 01 người thắng và 03 người thua. Người nào không còn bài lẻ đầu tiên là tới “tron” thì thắng 03 nhà còn lại, mỗi nhà 5.000 đồng, người nào trên bài có 04 con bất kỳ giống nhau gọi là tới “quan” sẽ thắng 03 nhà còn lại, mỗi nhà 10.000 đồng. Người nào tới “Quan” sẽ bỏ ra số tiền 5.000 đồng tiền xâu vào hộp sắt cho T. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tang thu giữ cùng tang vật. Tổng số tiền bốn bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 8.090.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 8.090.000 đồng và thắng thua như sau: Số tiền sử dụng đánh bạc: Trần Thị Bé H 5.610.000 đồng, Nguyễn Thị Thu H1 1.180.000 đồng, Nguyễn Thị T4 1.000.000 đồng, Huỳnh Lệ T 300.000 đồng. Quá trình đánh bạc thắng, thua như sau: T thắng 250.000 đồng, T4 thắng 230.000 đồng, H1 thua 450.000 đồng, H thua 430.000 đồng, T thu tiền xâu số tiền 180.000 đồng.

2. Quyết định của cấp sơ thẩm:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 212/2024/HS-ST ngày 31-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán, đã quyết định:

- Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Lệ T, Trần Thị Bé H, Nguyễn Thị Thu H1 và Nguyễn Thị T4 phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt: T và H, mỗi bị cáo 08 tháng tù; H1 và T4, mỗi bị cáo 06 tháng tù.

- Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

3. Kháng cáo:

Các bị cáo Huỳnh Lệ T, Trần Thị Bé H, Nguyễn Thị Thu H1 và Nguyễn Thị T4, đề nghị được phạt tiền hoặc hưởng án treo.

4. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:

Kiểm sát viên đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật bản án sơ thẩm đã nêu là có căn cứ, đúng người, đúng tội và hình phạt là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu. Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Huỳnh Lê T, Trần Thị Bé H, Nguyễn Thị Thu H1 và Nguyễn Thị T4 phạm tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Về kháng cáo:

2.1. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

2.2. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tại cấp sơ thẩm: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo có trình độ học vấn thấp. Áp dụng quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tại cấp phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Thu H1 cung cấp các giấy tờ về bệnh của cha mẹ.

2.3. Về hình phạt:

Các bị cáo trong vụ án này đa phần đều không có nghề nghiệp, trình độ học vấn thấp; các bị cáo đều là phụ nữ và có nhân thân tốt; bị cáo H1 có con nhỏ; bị cáo H là người cao tuổi; hành vi đánh bạc chỉ là bộc phát nhất thời và tổng số tiền đánh bạc không lớn. Việc xử phạt tù đối với các bị cáo là quá nghiêm khắc và không cần thiết; do đó, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, xử phạt tiền cũng đủ răn đe giáo dục và thu ngân sách Nhà nước.

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Không chấp nhận quan điểm của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, 2 Điều 355 và điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Lệ T, Trần Thị Bé H, Nguyễn Thị Thu H1 và Nguyễn Thị T4;

Sửa một phần về hình phạt do khách quan đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 212/2024/HS-ST ngày 31-12-2024 của Tòa án nhân dân huyện Định Quán;

1. Tội danh và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt tiền các bị cáo sau đây về tội “Đánh bạc”, sung vào công quỹ Nhà nước, cụ thể:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Lệ T phải nộp 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Trần Thị Bé H phải nộp 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu H1 phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T4 phải nộp 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

2. Về án phí:

Các bị cáo Huỳnh Lệ T, Trần Thị Bé H, Nguyễn Thị Thu H1 và Nguyễn Thị T4 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (4);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Định Quán (5);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán;
- Công an các xã Gia Canh, Phú Hòa và Phú Tân, huyện Định Quán;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự và VP (20).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Văn Thành